

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 21 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kiên Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

## **BÁO CÁO**

**Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp trong năm 2018.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện năm 2018 như sau:

### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Chỉ đạo điều hành**

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 13/7/2018 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Triển khai các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa XII, Tỉnh ủy Kiên Giang đã ban hành Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 21/8/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2018 tại Hội

ng nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 21/8/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2018 tại Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 21/8/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2018 tại Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ các Chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 29/6/2018 thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Tỉnh ủy ngày 21/8/2017, Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 29/6/2018 thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU của Tỉnh ủy ngày 21/8/2017.

Trên cơ sở đó để các ngành, các địa phương, các tổ chức kinh tế - xã hội xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các nghị quyết cho Đảng viên, cán bộ, nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, quán triệt tổ chức thực hiện các giải pháp tiếp tục hoàn thiện kinh tế thị trường trên địa bàn tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng trong nền kinh tế, về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính; các sở, ngành, địa phương đã thực hiện đào tạo, nâng cao trình độ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp; chấm dứt thái độ sách nhiễu gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp của một bộ phận cán bộ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh hơn nữa trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết các thủ tục hành chính, kết hợp với các quy trình ISO, xử lý phản ánh, kiến nghị trên cổng thông tin điện tử của tỉnh phù hợp với quy chế tổ chức tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

## **2. Kết quả thực hiện**

### **2.1. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo**

- Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có 21 sở, ban, ngành tỉnh, 15/15 huyện, thành phố và 145/145 xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế một cửa và 15/15 huyện, thành phố thực hiện cơ chế một cửa điện tử. Duy trì thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp và lĩnh vực đầu tư dự án tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; tiếp tục duy trì thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đất đai giữa cấp xã với cấp huyện; tiếp tục duy trì thí điểm thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đất đai giữa cấp xã với cấp huyện tại các huyện: Kiên Lương, Phú Quốc và thành phố Rạch Giá.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh, hầu hết các cơ quan, đơn vị đã thiết lập công khai đường dây nóng và hộp thư điện tử trên cổng thông tin điện tử để tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp và nhà đầu tư nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp và nhà đầu tư gặp phải; qua đó từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính, các biểu mẫu áp dụng, tình hình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; các sở, ban, ngành, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp. UBND tỉnh đã ban hành 23 quyết định công bố thủ tục hành chính với tổng số 1261 thủ tục hành chính (trong đó: Công bố mới 773 thủ tục hành chính, sửa đổi bổ sung 86 thủ tục hành chính, bãi bỏ 402 thủ tục hành chính).

- Tiếp tục triển khai rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.

### **2.2. Đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ công chức viên chức**

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện nhiệm vụ luôn được quan tâm và thực hiện theo kế hoạch đào tạo hàng năm của các đơn vị. Tỉnh đã thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo phân

cấp; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng phục vụ đối với nhân dân, doanh nghiệp. Năm 2018, đã đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ cho 24.955 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

### **2.3. Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh bổ sung loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp**

Ngày 10/4/2018 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 388/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đồng thời, tỉnh đã rà soát, phê duyệt các quy hoạch: Phê quyết kế hoạch sử dụng đất cho các huyện, thành phố và hướng dẫn các huyện xây dựng kế hoạch sử dụng đất cho năm tiếp theo; quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, giai đoạn 2016 – 2025 và định hướng đến năm 2030; quy hoạch phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi, giai đoạn 2016 – 2025 và định hướng đến năm 2030; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2020 và định hướng đến năm 2030; điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp đến năm 2025, có xét đến năm 2030.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020) để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, đang chờ Chính phủ xem xét phê duyệt.

### **2.4. Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị**

UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo tăng cường tuyên truyền về quan điểm chỉ đạo và chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Chính phủ về phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao nhận thức và ý thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh, kịp thời phổ biến những vấn đề hội nhập mang tính thời sự, những vấn đề mới về Hiệp định Thương mại và các cam kết Hội nhập Kinh tế quốc tế khác mà Việt Nam đã, đang và sẽ tham gia.

Tăng cường triển khai công tác liên kết, phối hợp vùng và các tỉnh, thành phố trên tất cả các lĩnh vực, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh và doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các gian hàng tiêu chuẩn tại các hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh.

## **2.5. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển**

Hiện nay, doanh nghiệp xã hội được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ, được hướng dẫn các biểu mẫu sử dụng trong đăng ký kinh doanh theo Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 17/5/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Tỉnh luôn tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp khi tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh; tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa có doanh nghiệp xã hội đăng ký kinh doanh.

## **2.6. Hỗ trợ doanh nghiệp**

- Hiện nay, đã có 7.012 doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện khai thuế điện tử, đạt 100%; có 6.990 doanh nghiệp đã đăng ký tham gia sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử với cơ quan thuế đạt trên 98%. Trong năm, Cục Thuế tỉnh đã tiếp nhận 91 hồ sơ hoàn thuế GTGT với số tiền là 298 tỷ đồng tất cả đều được thực hiện bằng phương pháp điện tử, đạt 100%. Đồng thời, đơn vị đã thực hiện và phối hợp thực hiện trên 2.000 tin, bài, văn bản các thể loại tuyên truyền về thuế phát sóng và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; cắt giảm thủ tục hành chính thuế xuống còn 165 bộ thủ tục, giảm số giờ giải quyết thủ tục hành chính thuế đến nay còn 117 giờ/năm.

Cục Hải quan tỉnh tiếp tục phát triển quan hệ đối tác hải quan – doanh nghiệp theo hướng mở rộng đối tượng kết nối, hình thức và lĩnh vực nhằm tạo nhiều thuận lợi hơn nữa cho cộng đồng doanh nghiệp. Đến nay có 05 ngân hàng tham gia triển khai nộp thuế điện tử và thông quan 24/7.

- Đối với các dự án đầu tư ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp: Trong năm đã cấp mới 03 chủ trương đầu tư cho 03 dự án, với vốn đầu tư là 200,53 tỷ đồng, diện tích 4,77 ha, lũy kế đến nay có 26 dự án đăng ký đầu tư với diện tích đăng ký 161,78 ha và vốn 3.958 tỷ đồng.

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh đã chỉ đạo có hiệu quả các chương trình tín dụng theo hướng mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn, chất lượng tín dụng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình Kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng; tập trung vốn mở rộng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khởi nghiệp doanh nghiệp; thực hiện công khai, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức,

cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được tiếp cận tín dụng khởi nghiệp và kinh doanh theo cơ chế thị trường; thực hiện giảm lãi suất cho vay... đến tháng 12/2018 dư nợ cho vay là 68.200 tỷ đồng; thực hiện miễn giảm lãi suất cho 32 hợp đồng tín dụng, với số tiền miễn giảm là 254 triệu đồng. Nợ xấu trong giới hạn an toàn là 0,88% so với tổng dư nợ cho vay.

- Tính đến ngày 15/12/2018, số lượng doanh nghiệp thành lập mới đạt 1.529 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 36.954 tỷ đồng, tăng 5,3% về số lượng doanh nghiệp và 2,2 lần về số vốn so cùng kỳ; có 1.882 lượt doanh nghiệp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tăng 24,5% so cùng kỳ; có 123 doanh nghiệp thay đổi loại hình doanh nghiệp; 197 doanh nghiệp hoàn thành thủ tục giải thể doanh nghiệp tự nguyện. Số lượt doanh nghiệp thành lập mới và thay đổi qua mạng là 879 doanh nghiệp chiếm tỷ lệ 29,1% số hồ sơ.

- Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng và tăng cường công tác kết nối giao thương, thu hút đầu tư và quảng bá du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp tham dự sự kiện, diễn đàn trong và ngoài nước để giới thiệu sản phẩm. Trong năm, có các hoạt động xúc tiến thương mại tại nước ngoài: Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Nhật Bản, Lào, Indonesia, Campuchia. Qua các hoạt động, doanh nghiệp Kiên Giang kết nối với đối tác đến từ Lào, đề xuất khẩu các mặt hàng thủy sản, nước mắm, khai trương đường bay thẳng từ Phú Quốc – Kuala Lumpur (Malaysia). Tổ chức Hội chợ Thương mại khu vực miền Đông và Tây Nam bộ Phú Quốc – Kiên Giang; Hội chợ nông nghiệp công nghệ cao và nông sản an toàn ĐBSCL tại Kiên Giang, có sự tham gia của trên 100 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham dự .... Tổ chức 06 phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, hải đảo tại các huyện Hòn Đất, Kiên Lương, Gò Quao, Giồng Riềng, Phú Quốc và Tân Hiệp, có khoảng 20 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham dự (số liệu trong năm).

Trong năm đã thu hút 19 dự án (giảm 21 dự án so cùng kỳ), với vốn đăng ký 12.467,25 tỷ đồng (giảm 7.421,29 tỷ đồng so cùng kỳ), quy mô 454,5 ha; thu hồi 9 dự án do không thực hiện đúng cam kết. Đến nay toàn tỉnh có 749 dự án, tổng vốn đầu tư 527.314 tỷ đồng, diện tích 35.662,24ha.

- Trong năm đã tổ chức mở 06 lớp đào tạo nâng cao năng lực quản trị cho lãnh đạo các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh với sự tham gia của gần 360 học viên, với kinh phí hỗ trợ là 218 triệu đồng.

- Thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn đã hỗ trợ liên kết sản xuất – tiêu thụ lúa giữa nông dân và doanh nghiệp với 71.000 ha được ký hợp đồng bao

tiêu sản phẩm. Thực hiện chính sách khuyến công, đến nay trên địa bàn tỉnh đã phê duyệt 05 đề án khuyến công địa phương, với kinh phí hỗ trợ là 01 tỷ đồng và trình phê duyệt 01 đề án khuyến công quốc gia với kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng.

- Tổ chức quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc đông y cổ truyền; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn tỉnh, tính đến tháng 10/2018, đã kiểm tra 2.262 vụ, trong đó xử lý 367 vụ và thu nộp ngân sách nhà nước trên 7,7 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2018, đến nay đã hỗ trợ đăng ký xác lập quyền cho 07 nhãn hiệu tập thể cho các địa phương trong tỉnh như: Dưa Hoàng kim Vĩnh Thuận; cá bớp Nam Du, Kiên Hải; Tiêu Hòn Tre; Tôm khô Hà Tiên; Chuối xiêm U Minh thượng; Cua biển An Minh; Tôm càng xanh Gò Quao; Hỗ trợ các Chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể xây dựng các Quy chế quản lý và phát triển 05 nhãn hiệu tập thể đã được xác lập quyền (đã có Giấy chứng nhận) như: Cỏ bàng Phú Mỹ, Sò huyết An Biên - An Minh, Hồ tiêu Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Hồ tiêu Ngọc Hòa Giồng Riềng, Khóm Vĩnh Phước A Gò Quao; với kinh phí là 1,06 tỷ đồng. Trong năm, hướng dẫn 05 lượt doanh nghiệp công bố tiêu chuẩn cơ sở; 04 lượt doanh nghiệp công bố hợp chuẩn; 11 lượt doanh nghiệp ghi nhãn hàng hóa; 04 lượt doanh nghiệp đăng ký và sử dụng mã số mã vạch; 04 lượt doanh nghiệp công bố hợp quy; 03 lượt doanh nghiệp công bố phù hợp quy định an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Giải quyết kiến nghị doanh nghiệp: Trong năm 2018 Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã tổ chức 03 hội nghị đối thoại doanh nghiệp để giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp có 21 nội dung kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp được các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giải đáp, hướng dẫn trực tiếp tại hội nghị. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo người đại diện làm đầu mối phụ trách trả lời kiến nghị doanh nghiệp của các sở, ngành, địa phương thực hiện đôn đốc trả lời đúng hạn. Vì

vậy, kiến nghị của doanh nghiệp được đẩy nhanh tiến độ giải quyết; đồng thời tăng cường công tác phối hợp giải quyết giữa các sở, ngành, địa phương.

- Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Thanh tra tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm đúng theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; đồng thời hướng dẫn Thanh tra của các sở, ngành, huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra bám sát vào yêu cầu của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị; chủ động xử lý chồng chéo, trùng lặp giữa các đơn vị được thanh tra, từ đó chưa phát hiện trường hợp nào chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Đối với các cuộc thanh tra liên quan đến nhiều lĩnh vực thì chủ động tham mưu UBND tỉnh ra quyết định thanh tra liên ngành nhằm tránh phiền hà cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

## **2.7. Đẩy mạnh công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước**

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020; Công văn số 911/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 – 2020.

Tỉnh còn một doanh nghiệp nhà nước phải cổ phần hóa là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang và đang tiến hành cổ phần hóa theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 31/12/2017 và đến ngày 30/11/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2743/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang để tiến hành các bước tiếp theo chuyển doanh nghiệp sang cổ phần theo lộ trình của Chính phủ.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Sự chỉ đạo, điều hành có hiệu lực, hiệu quả của UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, các Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã tạo chuyển biến tích cực trong tư tưởng, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức các cấp chính quyền địa phương trong công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt về lề lối, tác phong, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.



Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính so với quy định đã được các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đạt được kết quả tốt. Công tác đối thoại doanh nghiệp được quan tâm, tổ chức chu đáo theo định kỳ, hội nghị đối thoại có hiệu quả và chất lượng, tạo sự lan tỏa tốt trong cộng đồng doanh nghiệp. Cập nhật kịp thời các văn bản mới, cũng như các văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và công thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện có chiều sâu, cơ bản đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ về mặt pháp lý cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp; tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

*Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn tồn tại khó khăn như:*

Việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các Kế hoạch của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của người đứng đầu ở một số sở, ban ngành, địa phương còn chưa cao như mong muốn.

Một số thủ tục hành chính vẫn còn rườm rà, phức tạp, việc giải quyết thủ tục hành chính của một số cơ quan, địa phương chưa đúng thời gian quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của các cơ quan hành chính chưa triệt để; việc áp dụng công nghệ thông tin để công khai và giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp của một số sở, ngành, địa phương còn chậm; dịch vụ công trực tuyến chỉ đạt ở mức độ 2, khai thác và sử dụng các dịch vụ công mức độ 3, 4 còn chưa cao; trình độ, kỹ năng, ứng dụng và nhận thức chung về công nghệ thông tin của người dân, doanh nghiệp và tổ chức còn hạn chế, thói quen thực hiện giao dịch trực tuyến chưa được hình thành.

Hàng năm, tỉnh tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp định kỳ đều đặn nhưng việc giải quyết các kiến nghị, khó khăn cho doanh nghiệp đôi lúc còn khó khăn, còn vướng mắc, chưa được kịp thời.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019**

1. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền và quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh

nghiệp; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 13/7/2018 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai tốt Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đảm bảo quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện, thành phố tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập theo tinh thần Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Tiếp tục duy trì họp mặt đối thoại doanh nghiệp (cấp tỉnh và cấp huyện tổ chức ít nhất 02 lần/năm) để tiếp nhận phản ánh, kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Thực hiện tôn vinh, khen thưởng và động viên kịp thời tinh thần sản xuất cho các doanh nghiệp đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.


3. Cải cách hành chính mạnh mẽ theo hướng “phục vụ” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục theo quy định. Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục nghiên cứu, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp; rà soát, bố trí công chức phù hợp khi tiếp xúc, làm việc với doanh nghiệp.

4. Rà soát, nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ, đặc biệt là thị trường xuất khẩu để hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện các chương trình kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm; trong đó quan tâm phát triển thị trường nông thôn gắn với thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Nâng cao nhận thức và hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa; tăng cường cung cấp thông tin thị trường và hội nhập để doanh nghiệp định hướng phát triển sản xuất kinh doanh; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chương trình khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn nhằm khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm.

5. Quan tâm và tăng cường các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; nghiên cứu các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo trong triển khai xây

dựng cánh đồng mẫu lớn. Hỗ trợ, giúp các hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất theo định hướng thị trường, tăng năng suất và có đầu ra ổn định và góp phần giúp các doanh nghiệp sản xuất chế biến có vùng nguyên liệu ổn định.

6. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị cho doanh nghiệp, cần tăng cường tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm cung cấp thông tin và tạo cơ hội chia sẻ kinh nghiệm những vấn đề doanh nghiệp đang đối mặt hiện nay như hội nhập quốc tế (các cam kết khi Việt Nam tham gia Hiệp định thương mại tự do FTA, Cộng đồng kinh tế ASEAN, Hiệp định Hợp tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương TPP...).

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xin báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư. 

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P KTTH;
- Lưu: VT, nknguyen (01).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Minh Phụng**